

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế quản lý các khu xử lý chất thải tập trung  
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất thải và phế liệu;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 152/TTr-SXD ngày 27 tháng 7 năm 2017 về việc đề nghị ban hành Quy chế quản lý các khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 838/STP-XDKTVBQPPL ngày 26 tháng 5 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý các khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2017 và thay thế Quyết định số 92/2007/QĐ-UBND ngày 03/12/2007 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành Quy định về khuyến khích đầu tư và quản lý khu xử lý chất thải tại xã Tóc Tiên, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *mm*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (kiểm tra);
- TT Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TH, SXD (6), KT7. (26)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

*KT.* **CHỦ TỊCH** *mm*

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*mm*  
**Lê Tuấn Quốc**

**QUY CHẾ**

**Quản lý các khu xử lý chất thải tập trung  
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25 /2017/QĐ-UBND  
ngày 22/ tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về hoạt động quản lý chất thải trong các khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là Khu xử lý chất thải tập trung).

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến quản lý chất thải trong Khu xử lý chất thải tập trung.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Khu xử lý chất thải tập trung* là khu chuyên xử lý các loại chất thải theo quy hoạch được duyệt, bao gồm Khu xử lý chất thải tập trung tại xã Tóc Tiên, huyện Tân Thành (sau đây gọi tắt là Khu xử lý chất thải Tóc Tiên) và Khu xử lý chất thải tập trung tại xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ (sau đây gọi tắt là Khu xử lý chất thải Láng Dài), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

2. *Cơ sở xử lý chất thải* là nơi tổ chức lưu giữ, xử lý chất thải trong Khu xử lý chất thải tập trung;

3. *Chủ đầu tư* là tổ chức, cá nhân đầu tư, khai thác cơ sở xử lý chất thải trong Khu xử lý chất thải tập trung;

4. *Công trình hạ tầng kỹ thuật* là công trình sử dụng chung cho Khu xử lý chất thải tập trung, bao gồm: đường giao thông, cấp nước, thoát nước, trạm xử lý nước thải tập trung, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, cây xanh;

5. *Chất thải* là vật chất được thải ra từ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc hoạt động khác.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý**

1. Khu xử lý chất thải tập trung phải được đầu tư xây dựng, khai thác, vận hành, quản lý phù hợp với quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Không được thu gom, vận chuyển chất thải từ ngoài tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào xử lý trong các khu xử lý chất thải tập trung của tỉnh.

3. Phải sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả quỹ đất của Khu xử lý chất thải tập trung, tránh lãng phí.

4. Ưu tiên tiếp nhận các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, đồng bộ, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, xử lý triệt để chất thải, tái chế, thu hồi các thành phần có ích và an toàn đối với môi trường, ít phải chôn lấp.

5. Mọi hoạt động đầu tư xây dựng, khai thác, vận hành, quản lý Khu xử lý chất thải tập trung phải tuân theo Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI VÀ CÔNG TRÌNH**

### **HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI TẬP TRUNG**

#### **Điều 4. Quy định về sử dụng đất**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật Khu xử lý chất thải tập trung theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chủ đầu tư được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ về đất đai, thuế và các ưu đãi, hỗ trợ khác theo các quy định hiện hành của nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nếu hội đủ các điều kiện theo quy định và theo Quy chế này.

3. Không được phép chuyển nhượng đất trong Khu xử lý chất thải tập trung.

4. Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải có trách nhiệm quản lý, khai thác sử dụng hợp lý quỹ đất chưa giao cho chủ đầu tư, đất thu hồi lại của chủ đầu tư; tránh tình trạng để đất hoang hóa, bị lấn chiếm.

#### **Điều 5. Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật**

Ủy ban nhân dân tỉnh ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật khung đến chân hàng rào các cơ sở xử lý chất thải trong Khu xử lý chất thải tập trung bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước để phục vụ cho các cơ sở xử lý chất thải.

#### **Điều 6. Bảo trì, sửa chữa công trình hạ tầng kỹ thuật**

Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí cho việc bảo trì, sửa chữa công trình hạ tầng kỹ thuật trong Khu xử lý chất thải tập trung.

#### **Điều 7. Đấu nối vào công trình hạ tầng kỹ thuật**

1. Căn cứ dự án đầu tư và thiết kế xây dựng công trình được phê duyệt, Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải xem xét, thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật cho chủ đầu tư.

2. Chủ đầu tư chỉ được đầu nôi vào công trình hạ tầng kỹ thuật trong Khu xử lý chất thải tập trung theo đúng thỏa thuận đầu nôi.

#### **Điều 8. Sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật**

1. Việc sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong Khu xử lý chất thải tập trung phải phù hợp với thiết kế của công trình và thỏa thuận đầu nôi.

2. Chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm khắc phục, sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho tất cả các sự cố, hư hỏng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật trong khu xử lý chất thải tập trung do lỗi của cơ sở xử lý của mình gây nên như: sử dụng công trình sai công năng, vượt công suất, quá tải trọng, không đúng quy trình kỹ thuật vận hành.

4. Chủ đầu tư có nghĩa vụ nộp tiền sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật chung của khu xử lý chất thải tập trung theo quy định của tỉnh.

### **Chương III**

## **QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ SỞ XỬ LÝ CHẤT THẢI TRONG KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI TẬP TRUNG**

#### **Điều 9. Chấp thuận về chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**

Thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh về thủ tục đầu tư đối với các dự án có sử dụng đất bên ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 10. Giao đất thực địa**

1. Sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư (và cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp phải thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư), chủ đầu tư liên hệ với Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải để làm thủ tục giao đất thực địa.

2. Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư, Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải thực hiện việc giao đất trên thực địa cho chủ đầu tư để triển khai dự án.

3. Việc giao đất trên thực địa phải được lập thành biên bản làm căn cứ pháp lý cho dự án.

4. Kinh phí cho việc đo đạc, cắm mốc, bàn giao đất trên thực địa thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư.

#### **Điều 11. Đầu tư xây dựng công trình**

1. Trước khi khởi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải thực hiện đầy đủ các thủ tục sau:

a) Lập và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;

b) Lập và trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường;

- c) Trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định công nghệ (nếu có);
- d) Lập và trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định thiết kế xây dựng công trình theo quy định của Luật Xây dựng;
- đ) Trình cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy đối với công trình có yêu cầu phải thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
- e) Lập và đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng công trình.

2. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải tuân thủ các quy định của Nhà nước Việt Nam về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

3. Chủ đầu tư chỉ được phép đưa cơ sở xử lý chất thải vào hoạt động sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng và đã đầu tư đầy đủ các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và được xác nhận đã hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của các dự án hoặc được cấp Giấy phép quản lý chất thải nguy hại theo quy định.

4. Sau khi hoàn thành công trình, chủ đầu tư phải nộp cho Sở Xây dựng một bộ hồ sơ liên quan đến quản lý chất lượng công trình để lưu trữ.

### **Điều 12. Thu hồi đất thực hiện dự án, chấm dứt hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, ngừng hoạt động dự án**

1. Dự án đã được bàn giao đất thực địa nhưng sau 12 (mười hai) tháng liên tục không triển khai dự án hoặc dự án triển khai chậm tiến độ quá 24 (hai mươi bốn) tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư thì bị xem xét thu hồi đất thực hiện dự án, chấm dứt hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

2. Dự án đi vào hoạt động nhưng không có khả năng xử lý chất thải như thiết kế hoặc quá trình vận hành không đạt yêu cầu về môi trường, gây ô nhiễm môi trường mà không được khắc phục thì bị xem xét ngừng hoạt động.

3. Những hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam mà theo pháp luật quy định phải thu hồi đất thực hiện dự án, chấm dứt hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, ngừng hoạt động dự án.

## **Chương IV QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XỬ LÝ CHẤT THẢI TRONG KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI TẬP TRUNG**

### **Điều 13. Quản lý chất thải đầu vào của các cơ sở xử lý chất thải**

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm báo cáo Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải và các cơ quan nhà nước có chức năng quản lý chất thải về loại, khối

lượng và nguồn gốc xuất xứ chất thải được thu gom, vận chuyển về cơ sở xử lý trong khu xử lý chất thải tập trung.

#### **Điều 14. Quản lý môi trường trong khu xử lý chất thải tập trung**

Mọi tác nhân gây ô nhiễm môi trường ở dạng khí, lỏng, rắn, tiếng ồn do hoạt động vận chuyển, lưu giữ, xử lý chất thải trong khu xử lý chất thải tập trung phải được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường, phù hợp với báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt.

#### **Điều 15. Xử lý sự cố môi trường**

1. Trong quá trình vận hành cơ sở xử lý chất thải nếu xảy ra sự cố môi trường, chủ đầu tư phải tạm dừng việc xử lý chất thải và huy động mọi nguồn lực để khắc phục sự cố môi trường, thông báo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước, địa phương biết.

2. Chủ đầu tư dự án, cơ sở xử lý chất thải để xảy ra sự cố môi trường có trách nhiệm bồi thường thiệt hại, thanh toán mọi chi phí cho hoạt động khắc phục sự cố về môi trường đã gây ra và chỉ được phép hoạt động sản xuất khi đã khắc phục xong sự cố và xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quyết định.

3. Khi phát hiện sự cố môi trường, chủ đầu tư phải có trách nhiệm thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo đảm an toàn cho người, tài sản và kịp thời triển khai các biện pháp để hạn chế các tác động tiêu cực đối với môi trường và thông báo cho Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện để phối hợp xử lý.

#### **Điều 16. Quan trắc môi trường**

1. Quan trắc môi trường bao gồm: môi trường không khí, môi trường nước ngầm và nước mặt, môi trường đất, tiếng ồn và độ rung. Vị trí các trạm quan trắc môi trường phải bố trí ở các điểm đặc trưng có thể xác định được các diễn biến môi trường do ảnh hưởng của quá trình xử lý chất thải. Tần suất và thông số quan trắc thực hiện theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Đối với các dự án đầu tư cơ sở xử lý chất thải do Ủy ban nhân dân huyện cấp giấy xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường, chủ cơ sở xử lý chất thải phải thực hiện chương trình quan trắc với các nguồn thải tối thiểu 04 lần/năm.

2. Tại các cơ sở xử lý chất thải và các khu vực xung quanh phải tổ chức quan trắc môi trường trong suốt quá trình hoạt động và 05 năm tiếp theo kể từ khi ngừng hoạt động theo đúng quy định.

3. Chủ đầu tư cơ sở xử lý chất thải có trách nhiệm quan trắc môi trường trong cơ sở xử lý chất thải của mình; lắp đặt hệ thống quan trắc tự động nước thải, kết nối và truyền dữ liệu về Trung tâm tiếp nhận dữ liệu quan trắc của Sở Tài nguyên và Môi trường và khu xử lý chất thải tập trung để theo dõi, giám sát theo quy định.

4. Đơn vị quản lý khu xử lý chất thải tập trung có trách nhiệm quan trắc môi trường xung quanh các cơ sở xử lý chất thải và các khu vực xung quanh Khu xử lý chất thải tập trung.

5. Kết quả quan trắc môi trường của các chủ đầu tư các cơ sở xử lý chất thải phải báo cáo Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải và Sở Tài nguyên và Môi trường định kỳ 03 tháng/01 lần. Kết quả quan trắc môi trường của Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải phải báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường định kỳ 06 tháng/01 lần.

#### **Điều 17. Phục hồi môi trường và tái sử dụng diện tích đất sau khi chấm dứt hoạt động của các cơ sở xử lý chất thải, Khu xử lý chất thải tập trung**

1. Ngay sau khi kết thúc hoạt động của cơ sở xử lý chất thải, chủ đầu tư phải tiến hành phục hồi môi trường, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường khác; cải thiện cảnh quan theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Sau đó, tiến hành bàn giao đất lại cho nhà nước quản lý theo quy định.

2. Quy trình đóng cửa, phục hồi, tái sử dụng diện tích đất sau khi chấm dứt hoạt động của cơ sở xử lý chất thải thực hiện theo quy định hiện hành.

### **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 18. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

1. Sở Xây dựng:

a) Quản lý toàn diện đối với khu xử lý chất thải tập trung, bao gồm quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đưa cơ sở xử lý chất thải vào hoạt động và quản lý hoạt động xử lý chất thải thuộc thẩm quyền theo quy định hiện hành; chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định phương án giá sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật chung của khu xử lý chất thải tập trung;

b) Chỉ đạo Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải trong việc quản lý trực tiếp đối với khu xử lý chất thải tập trung;

c) Định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng tình hình đầu tư xây dựng và hoạt động của khu xử lý chất thải tập trung.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các dự án đầu tư cơ sở xử lý chất thải, trong đó phải ghi rõ nội dung chỉ được tiếp nhận chất thải phát sinh trên địa bàn tỉnh để xử lý;

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư không thực hiện đúng tiến độ, vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành;

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho các khu xử lý chất thải tập trung theo yêu cầu của đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư;

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của các dự án đã được cấp mà không quy định chỉ được xử lý chất thải phát sinh trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Quy chế này.

### 3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về môi trường đối với cơ sở xử lý chất thải theo thẩm quyền. Xử lý và đề xuất xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường theo quy định;

b) Giải quyết các thủ tục về đất đai, môi trường cho khu xử lý chất thải tập trung; các thủ tục về môi trường, chứng nhận quyền sở hữu công trình cho các cơ sở xử lý chất thải.

### 4. Sở Khoa học và Công nghệ:

Tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư xử lý chất thải trong khu xử lý chất thải tập trung thuộc thẩm quyền theo đúng quy định hiện hành.

### 5. Sở Tài chính:

a) Thẩm định chi phí xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại các khu xử lý chất thải tập trung trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định phương án giá sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật chung của khu xử lý chất thải tập trung;

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kế hoạch vốn hàng năm cho công tác quản lý, vận hành các khu xử lý chất thải tập trung.

### 6. Công an tỉnh:

Tổ chức nắm tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động quản lý chất thải tại khu xử lý chất thải tập trung.

### 7. Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải:

a) Lập kế hoạch bảo trì, sửa chữa công trình hạ tầng trong Khu xử lý chất thải tập trung trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện.

b) Quản lý việc sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong Khu xử lý chất thải tập trung; áp dụng các biện pháp ngăn ngừa và kịp thời xử lý các sự cố kỹ thuật; báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật; lập phương án giá sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật

chung của khu xử lý chất thải tập trung, trình Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; tổ chức thực hiện thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật theo quy định của tỉnh.

c) Kiểm soát loại, khối lượng và nguồn gốc xuất xứ chất thải đưa vào khu xử lý chất thải tập trung trên cơ sở các nội dung báo cáo của chủ đầu tư. Không cho đưa chất thải phát sinh ngoài tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào xử lý trong các khu xử lý chất thải tập trung của tỉnh, phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án.

d) Quản lý đầu tư xây dựng công trình.

đ) Kiểm tra, giám sát các công trình ngầm trong quá trình triển khai thi công, vận hành, khai thác;

e) Quản lý, khai thác quỹ đất chưa sử dụng;

g) Giao đất thực địa cho các chủ đầu tư;

h) Quản lý hoạt động của các cơ sở xử lý chất thải;

k) Quan trắc môi trường chung;

l) Xử lý và đề xuất xử lý các vi phạm;

m) Tổng hợp, báo cáo, đề xuất Sở Xây dựng tình hình đầu tư xây dựng và hoạt động của khu xử lý chất thải tập trung định kỳ hàng quý và khi được yêu cầu.

8. Ủy ban nhân dân các huyện Tân Thành, Đất Đỏ:

Phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải trong việc quản lý khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn; tạo điều kiện cho các hoạt động quản lý chất thải được triển khai thuận lợi và đúng quy định.

### **Điều 19. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát và phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện Tân Thành, Đất Đỏ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *gmm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

*K.T. **CHỦ TỊCH***  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Lê Tuấn Quốc*  
**Lê Tuấn Quốc**